|  |  |
| --- | --- |
| **https://upload.wikimedia.org/wikipedia/vi/4/4a/CongAnHieu.jpg** | **THỦ TỤC ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE, BIỂN SỐ XE**  **TẠI CÔNG AN CẤP XÃ** |
| **Tên thủ tục** | **Đổi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) tại Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe** |
| **Số hồ sơ TTHC** |  |
| **Trình tự thực hiện** | Bước 1: Chủ xe đăng nhập cổng dịch vụ công kê khai các thông tin vào Giấy khai đăng ký xe điện tử (theo mẫu số 01A/58) và nhận mã số thứ tự, lịch hẹn giải quyết hồ sơ qua địa chỉ thư điện tử hoặc qua tin nhắn điện thoại để làm thủ tục đăng ký xe tại cơ quan đăng ký xe Công an cấp xã. Trường hợp trực tiếp đến cơ quan đăng ký xe kê khai giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01).  Bước 2: Đổi lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.  Nộp hồ sơ đề nghị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe.  Cán bộ tiếp nhận kiểm tra giấy tờ của chủ xe, giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số xe (đối với trường hợp đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe).  Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tiếp nhận và nhập mã hồ sơ đăng ký trực tuyến của chủ xe trên hệ thống đăng ký, quản lý xe để kiểm tra thông tin khai báo đăng ký trực tuyến của chủ xe; in Giấy khai đăng ký xe điện tử trên hệ thống; giấy tờ của chủ xe, giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số xe (đối với trường hợp đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe).  Đối với chủ xe trực tiếp khai báo thay đổi màu sơn, cải tạo xe: Tiếp nhận giấy khai đăng ký xe có phê duyệt của lãnh đạo đơn vị đồng ý cho thay đổi màu sơn hoặc xác nhận của cán bộ đăng ký xe đối với khai báo xe cải tạo; kiểm tra thực tế của xe đối với xe cải tạo, thay đổi màu sơn. Trường hợp chủ xe khai báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến về việc thay đổi màu sơn, cải tạo xe, sau khi có phê duyệt của lãnh đạo đơn vị đồng ý cho thay đổi màu sơn, cải tạo xe hệ thống tự động ra thông báo cho chủ xe, để thực hiện đổi lại giấy chứng nhận đăng ký xe theo quy định.  Bước 3: Đối với chủ xe trực tiếp làm thủ tục khai báo thay đổi màu sơn, cải tạo xe: Tiếp nhận giấy khai đăng ký xe có phê duyệt của lãnh đạo đơn vị đồng ý cho thay đổi màu sơn hoặc xác nhận của cán bộ đăng ký xe đối với khai báo xe cải tạo; kiểm tra thực tế của xe đối với xe cải tạo, thay đổi màu sơn.  Bước 4: Thu giấy chứng nhận đăng ký xe (trường hợp đổi chứng nhận đăng ký xe), biển số xe (trường hợp đổi biển số xe).  Bước 5: Tìm kiếm xe trên hệ thống đăng ký, quản lý, kiểm tra đối chiếu kê khai của chủ xe.  Bước 6: Cấp giấy hẹn cho chủ xe; trường hợp chủ xe có yêu cầu chuyển chứng nhận đăng ký xe qua dịch vụ bưu chính thì hướng dẫn chủ xe làm thủ tục đăng ký sử dụng dịch vụ chuyển phát chứng nhận đăng ký xe.  Bước 7: Thu lệ phí đăng ký xe hoặc kiểm tra thông tin nộp lệ phí trực tuyến theo quy định và cán bộ đăng ký xe ký vào giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01) và trình lãnh đạo Công an cấp xã ký vào giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01).  Bước 8: Trả biển số xe, giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ xe. |
| **Cách thức**  **thực hiện** | + Trực tiếp tại trụ sở Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe. Thời gian: Từ thứ 2 đến thứ 7 (theo quy định của Thủ tướng Chính phủ).  + Nộp Giấy khai đăng ký xe trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an.  + Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính. |
| **Thành phần,**  **số lượng hồ sơ** | *+ Thành phần hồ sơ:*  a) Giấy khai đăng ký xe (theo mẫu).  b) Giấy tờ của chủ xe.  c) Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký xe (trường hợp đổi lại đăng ký xe) hoặc nộp lại biển số (trường hợp đổi lại biển số xe).  Khi cơ sở dữ liệu cơ quan đăng ký xe kết nối với cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành thì các giấy tờ nêu trên được thay thế bằng dữ liệu điện tử là căn cứ để cấp đăng ký, biển số xe.  *+ Số lượng hồ sơ:* 01 (một) bộ. |
| **Thời hạn giải quyết** | + Cấp ngay biển số sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp phải chờ sản xuất biển số thì thời gian cấp, đổi lại không quá 7 ngày làm việc kể, từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.  + Đổi lại giấy chứng nhận đăng ký xe thì thời gian hoàn thành không quá 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng**  **thực hiện** | Xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) đã thực hiện đăng ký tại Công an cấp xã nơi được phân cấp thực hiện đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện). |
| **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** | Công an cấp xã nơi được phân cấp thực hiện đăng ký xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện). |
| **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** | Cấp biển số xe, giấy chứng nhận đăng ký xe. |
| **Lệ phí** | Thu theo Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. |
| **Tên mẫu đơn,**  **mẫu tờ khai** | + Đối với chủ xe đến trực tiếp: Giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số [58/2020/TT-BCA](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-58-2020-tt-bca-cap-thu-hoi-dang-ky-bien-so-phuong-tien-giao-thong-co-gioi-duong-bo-427243.aspx) ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ).  *+ Đối với chủ xe khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an: Giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01A/58 ban hành kèm theo Thông tư số* [*15/2022/TT-BCA*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-15-2022-tt-bca-sua-doi-thong-tu-43-2017-tt-bca-45-2017-tt-bca-68-2020-tt-bca-510287.aspx) *ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an).* |
| **Cơ sở pháp lý** | + Luật Giao thông đường bộ (Luật số 23/2008/QH12, ngày 13/11/2008);  + Thông tư số [58/2020/TT-BCA](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-58-2020-tt-bca-cap-thu-hoi-dang-ky-bien-so-phuong-tien-giao-thong-co-gioi-duong-bo-427243.aspx) ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số* [*15/2022/TT-BCA*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-15-2022-tt-bca-sua-doi-thong-tu-43-2017-tt-bca-45-2017-tt-bca-68-2020-tt-bca-510287.aspx) *ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an);*  + Thông tư số 59/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác nghiệp vụ cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của lực lượng Cảnh sát giao thông *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 16/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an);*  + Thông tư số [229/2016/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-229-2016-tt-btc-quan-ly-le-phi-dang-ky-cap-bien-phuong-tien-giao-thong-co-gioi-duong-bo-331909.aspx) ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. |